

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn thuê đất tại huyện Thọ Xuân và huyện Ngọc Lặc để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/02/2015 về quy định lập phương án sử dụng đất, lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất, đo đạc, lập bản đồ địa chính, xác định giá thuê đất, giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các công ty nông, lâm nghiệp; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 3996/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn; số 1831/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân; số 1584/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Ngọc Lặc;

Căn cứ Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới Công ty TNHH Một thành viên Lam Sơn thành lập Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1072/TTr-STNMT ngày 19/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cho Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn thuê 11.927.019,70 m² đất tại các xã: Thuận Minh (trước đây là xã Xuân Châu), xã Quảng Phú thuộc huyện Thọ Xuân và các xã: Lam Sơn, Minh Tiến, Minh Sơn, Kiên Thọ thuộc huyện Ngọc Lặc để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, cụ thể từng loại đất như sau:

- Đất nông nghiệp là 11.291.772,80 m², bao gồm: Đất trồng cây hàng năm là 4.600.238,10 m²; đất trồng cây lâu năm là 5.151.437,90 m²; đất rừng sản xuất là 1.330.301,70 m²; đất nuôi trồng thủy sản là 209.795,01 m².

- Đất phi nông nghiệp là 589.238,90 m², bao gồm: Đất trụ sở và các văn phòng làm việc của công ty là 27.081,80 m²; đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp là 27.970,70; đất giao thông nội bộ là 501.720,10 m²; đất thủy lợi là 23.911,30 m²; đất truyền dẫn năng lượng, truyền thông là 561,80; đất nghĩa trang, nghĩa địa là 7.993,20 m².

- Đất chưa sử dụng là 46.008 m² (bao gồm: Đất bằng chưa sử dụng là 20.994,20 m²; đất núi đá không có rừng cây là 25.013,80 m²).

(Chi tiết các loại đất trên địa bàn các phường, xã theo Phụ biểu I đính kèm).

- Vị trí, ranh giới các khu đất được xác định tại: Tờ bản đồ số 42, 43 bản đồ địa chính xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân; tờ bản đồ số 24 bản đồ địa chính xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân; tờ bản đồ số 29, 30, 31, 32, 33, 34 bản đồ địa chính xã Lam Sơn, huyện Ngọc Lặc; tờ bản đồ số 35, 36, 37 bản đồ địa chính xã Minh Sơn, huyện Ngọc Lặc; tờ bản đồ số 31, 32, 33, 34 bản đồ địa chính xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc và tờ bản đồ số 45 bản đồ địa chính xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc. Các tờ bản đồ nêu trên được đo đạc tỷ lệ 1/5000 được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 28/12/2018.

- Thời hạn thuê đất: 50 năm tính từ ngày 15/6/2020 (ngày Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới Công ty TNHH Một thành viên Lam Sơn tại Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 15/6/2020).

- Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

2. Giao 17.047,60 m² đất phi nông nghiệp cho Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn quản lý, bảo vệ theo quy định của pháp luật, cụ thể từng loại đất như sau:

- Đất sông ngòi, kênh rạch, suối: 12.163 m².

- Đất có mặt nước chuyên dùng: 4.884,60 m².

(Chi tiết các loại đất trên địa bàn các xã theo Phụ biểu II đính kèm).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 Quyết định này, các đơn vị sau đây có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Triển khai, kiểm tra việc thực hiện Quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh; xác định giá đất cụ thể theo quy định; ký hợp đồng thuê đất với Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn theo ủy quyền của UBND tỉnh; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa trực thuộc và các đơn vị có liên quan chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xác định các khoản được trừ vào số tiền thuê đất phải nộp của Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn theo quy định.

3. Cục Thuế xác định đơn giá, xác định số tiền thuê đất phải nộp vào ngân sách nhà nước, thông báo cho Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn theo quy định.

4. UBND huyện Ngọc Lặc, UBND huyện Thọ Xuân; UBND xã Thuận Minh, UBND xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân; UBND xã Lam Sơn, UBND xã Minh Sơn, UBND xã Minh Tiến, UBND xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc có trách nhiệm: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với việc sử dụng đất, đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định khác liên quan của Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn theo đúng quy định của pháp luật.

5. Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn: Thực hiện kê khai và nộp hồ sơ có liên quan đến việc xác định nghĩa vụ tài chính tại Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; phối hợp với các sở, ngành, UBND các cấp thực hiện các nhiệm vụ tại các Khoản 1, 2, 3, 4 Điều này; thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật; sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích, mốc giới

khu đất và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định khác liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và PTNT; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân; Chủ tịch UBND huyện Ngọc Lặc; Chủ tịch UBND các xã: Thuận Minh, Quảng Phú thuộc huyện Thọ Xuân; Chủ tịch UBND các xã: Lam Sơn, Minh Sơn, Minh Tiến, Kiên Thọ thuộc huyện Ngọc Lặc; Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, Quyết định;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NN.
- (MC182.10.20)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền

Phụ biểu I: TỔNG HỢP
Các loại đất Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn được thuê đất theo địa bàn hành chính cấp xã
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2020 của UBND tỉnh)

TT	Loại đất	Diện tích	Đơn vị hành chính					
			Huyện Thọ Xuân		Huyện Ngọc Lặc			
			Xã Thuận Minh	Xã Quảng Phú	Xã Lam Sơn	Xã Minh Tiến	Xã Minh Sơn	Xã Kiên Thọ
	Tổng diện tích tự nhiên	11.927.019,70	537.510,00	178.516,60	6.982.679,80	2.703.314,80	1.281.114,10	197.876,40
1	Đất nông nghiệp	11.291.772,80	496.373,10	175.134,00	6.589.744,60	2.582.435,60	1.256.209,90	191.875,60
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	9.751.676,00	484.741,40	175.134,00	6.399.152,30	1.639.506,90	879.511,20	173.630,20
1.1.1	Đất trồng cây hàng năm	4.600.238,10	121.241,00	146.864,00	2.650.234,70	1.251.611,80	354.642,50	75.644,10
1.1.1.1	Đất trồng lúa	426.679,50		16.322,40	401.273,40		9.083,70	
1.1.1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	4.173.558,60	121.241,00	130.541,60	2.248.961,30	1.251.611,80	345.558,80	75.644,10
1.1.2	Đất trồng cây lâu năm	5.151.437,90	363.500,40	28.270,00	3.748.917,60	387.895,10	524.868,70	97.986,10
1.2	Đất lâm nghiệp	1.330.301,70				942.928,70	374.478,60	12.894,40
	Đất rừng sản xuất	1.330.301,70				942.928,70	374.478,60	12.894,40
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	209.795,10	11.631,70		190.592,30		2.220,10	5.351,00
2	Đất phi nông nghiệp	589.238,90	41.136,90	3.382,60	392.935,20	120.879,20	24.904,20	6.000,80
2.1	Đất trụ sở nông, lâm trường	27.081,80			27.081,80			
2.2	Đất thương mại, dịch vụ; cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	27.970,70	1.773,50		26.197,20			
2.3	Đất xây dựng công trình hạ tầng	526.193,20	31.370,20	3.382,60	339.656,20	120.879,20	24.904,20	6.000,80
2.3.1	Đất giao thông	501.720,10	30.891,20	3.060,00	317.355,80	120.879,20	23.533,10	6.000,80
2.3.2	Đất thủy lợi	23.911,30	479,00	322,60	21.738,60		1.371,10	
2.3.3	Đất chuyển dẫn năng lượng, truyền thông	561,80			561,80			
2.4	Đất nghĩa trang nghĩa địa	7.993,20	7.993,20					
3	Đất chưa sử dụng	46.008	25.013,80		20.994,20			
3.1	Đất bằng chưa sử dụng	20.994,20			20.994,20			
3.2	Núi đá không có rừng cây	25.013,80	25.013,80					

Phụ biểu II: TỔNG HỢP
Các loại đất Công ty TNHH Hai thành viên Lam Sơn được giao quản lý theo địa bàn hành chính cấp xã
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2020 của UBND tỉnh)

TT	Loại đất	Diện tích	Đơn vị hành chính					
			Huyện Thọ Xuân		Huyện Ngọc Lặc			
			Xã Thuận Minh	Xã Quảng Phú	Xã Lam Sơn	Xã Minh Tiến	Xã Minh Sơn	Xã Kiên Thọ
Tổng diện tích đất tự nhiên		17.047,60		370,50	5.794,50	7.407,20		3.475,40
1	Đất phi nông nghiệp	17.047,60		370,50	5.794,50	7.407,20		3.475,40
1.1	Đất sông, ngòi, kênh, suối, mặt nước chuyên dùng	17.047,60		370,50	5.794,50	7.407,20		3.475,40
1.1.1	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	12.163,00			1.280,40	7.407,20		3.475,40
1.1.2	Đất có mặt nước chuyên dùng	4.884,60		370,50	4.514,10			